

Bản án số: **38/2023/HS-ST**
Ngày: 22-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hồng Hải

Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nguyễn Viết Cường - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Ngọc C, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1990 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Tổ A phường B, quận C, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Võ Ngọc Ch, sinh năm 1968 và bà Lê Thị T, sinh năm 1970. Có vợ là Nguyễn Thị Thảo N (đã ly hôn năm 2022).

Tiền án:

- Ngày 09/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 14/9/2016 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 27/5/2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/01/2012, bị UBND huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đưa đi cai nghiện với thời gian 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2023. Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Hà Ngọc A sinh năm 1990, trú tại: Tổ A1 phường B1, quận C1, Tp Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1990, trú tại: Tổ A2 phường B2, quận C2, Tp Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 20/01/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Võ Ngọc C mua của một người tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch) 4.000.000 đồng ma túy đá (đựng trong 3 gói) tại khu vực hồ mùa thu, đường Hồ Chí Minh, TT. Khâm Đức, H. Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam (không rõ địa chỉ cụ thể), Hoàng cho C thêm 03 gói ma túy thuốc lắc dạng bột và 01 gói ma túy thuốc lắc chứa hai mảnh vỡ màu xanh lá cây, 01 cân điện tử và 01 nỏ thủy tinh. C cất toàn bộ số ma túy trên trong túi áo khoác, túi xách và ví da trong túi quần đang mang rồi về nhà tại tổ 04, Thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, lấy một ít ma túy ra sử dụng một mình. Đến chiều cùng ngày, C vẫn cất ma túy ở các vị trí nêu trên rồi đón xe khách đi từ nhà ra thành phố Đà Nẵng để mua sắm đồ Tết. Đến 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi C đang đi bộ ngang qua số nhà K424/29 Ông Ích Khiêm, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng thì bị Công an P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang thu giữ:

- Trong túi áo da bên trái mà C đang mang có 01 gói nilong kích thước (4x7) cm chứa chất tinh thể màu trắng, C khai là ma túy đá, được niêm phong ký hiệu G1.

- Trong túi áo bên trong áo da có 01 gói nilong kích thước khoảng (3x3) cm chứa chất tinh thể màu trắng, C khai là ma túy đá, được niêm phong ký hiệu G2.

- Trong túi xách C mang trên người có 01 gói nilong kích thước khoảng (3x3) cm chứa chất tinh thể màu trắng, C khai là ma túy đá, được niêm phong ký hiệu G2.

- Trong ví da để ở túi quần bên phải phía sau mà C đang mang có: 01 gói nilong kích thước khoảng (4x7) cm chứa chất bột màu cam, được niêm phong ký hiệu G3; 01 gói nilong kích thước khoảng (4x7) cm chứa chất bột màu tím, được niêm phong ký hiệu G4; 01 gói nilong kích thước khoảng (6x9) cm chứa chất bột màu nâu, được niêm phong ký hiệu G5; 01 gói nilong kích thước khoảng (5x7) cm chứa hai mảnh vỡ màu xanh lá cây, được niêm phong ký hiệu G6, C khai tất cả ma túy trên là thuốc lắc.

Ngoài ra còn tạm giữ của C: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen không hoạt động; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng số imei 359046085055317 gắn sim số 09311183693; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xanh số imei 357014743377152 gắn sim 0336270018; 01 cân tiểu ly

kích thước (3x6)cm; tiền mặt: 2.000.000đ; 01 căn cước công dân số 049090027640 mang tên Võ Ngọc C; 01 nỏ thủy tinh, 01 túi xách da màu đen và 01 ví da màu đen. Các vật chứng nêu trên chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tạm thời quản lý.

Tại Bản kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 30/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1 và G2 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu G1 : 2,382 gam ; G2 : 1,861 gam.

Chất bột màu cam trong bì niêm phong ký hiệu G3; chất bột màu tím trong bì niêm phong ký hiệu G4; chất bột màu nâu trong bì niêm phong ký hiệu G5; 02 mảnh vỏ màu xanh lá cây trong bì niêm phong ký hiệu G6 gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu G3: 0,801 gam, mẫu G4: 0,680 gam, mẫu G5: 2,724 gam, G6: 0,455 gam.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động Iphone màu xanh và điện thoại di động Samsung màu vàng của C không phát hiện nội dung gì liên quan đến vụ án.

Kết quả thử test, C dương tính với chất ma túy. C khai nhận vào chiều ngày 20/01/2023, C sử dụng ma túy một mình tại nhà.

Quá trình điều tra, Võ Ngọc C khai nhận hành vi phạm tội như trên, đồng thời khai nhận trước đó khoảng tháng 12/2022 và tháng 01/2023 (không rõ thời gian cụ thể), C còn mua ma túy của Hoàng thêm 02 lần nữa, mỗi lần với giá 1 triệu đồng.

Nguyên nhân, điều kiện: Để thỏa mãn nhu cầu bản thân, C mua và cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 37/CT- VKS ngày 21 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Võ Ngọc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng:

- Điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Ngọc C từ 08 năm đến 09 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 2 Điều 35, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả sau giám định trong 01 bì thứ số 69/KL-KTHS ngày 30/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

01 cân điện tử kích thước 3x6 cm; 01 nỏ thủy tinh; 01 túi xách da màu đen; 01 ví da màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Võ Ngọc C: số tiền 2.000.000đ, 01 căn cước công dân mang tên Võ ngọc C, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen không hoạt động, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh số imei 357014743377152 gắn sim 0336270018 là tài sản của Võ Ngọc C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Võ Ngọc C, tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ số tiền 2.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng số imei 359046085055317 gắn sim số 0931183693.

Bị cáo Võ Ngọc C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã sai, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 20 tháng 01 năm 2023, tại trước nhà số K424/29 Ông Ích Khiêm, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng, Công an phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng bắt quả tang Võ Ngọc C có hành vi tàng trữ trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng. Qua giám định, ma túy loại Methammetamine có khối lượng 4,243 gam và ma túy loại MDMA có khối lượng 4,66 gam, tổng khối lượng ma túy là 8,903 gam. Võ Ngọc C đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng, đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội rất nghiêm trọng, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó hành vi của Võ Ngọc C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo

trạng số 37/CT- VKS ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi của các bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo đủ khả năng nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân của các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, nhưng các bị cáo vẫn phạm tội.

Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; Ngày 20/01/2012, bị UBND huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đưa đi cai nghiện với thời gian 24 tháng. Do đó cần phải xét xử nghiêm khắc, hình phạt đối với bị cáo phải thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo C có nghề nghiệp nên cần áp dụng Khoản 2 Điều 35, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để phạt tiền bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: Mẫu vật hoàn trả sau giám định trong 01 bì thư số 69/KL-KTHS ngày 30/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 cân điện tử kích thước 3x6 cm; 01 nổ thủy tinh; 01 túi xách da màu đen; 01 ví da màu đen là vật chứng vụ án, liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng số imei 359046085055317 gắn sim số 0931183693, bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với: số tiền 2.000.000đ, 01 căn cước công dân mang tên Võ Ngọc C, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen không hoạt động, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh số imei 357014743377152 gắn sim 0336270018 là tài sản của Võ Ngọc C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Võ Ngọc C, tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Ngọc C, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Hoàng bán ma túy cho C, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh Sát điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Ngọc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Ngọc C **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2023.

Áp dụng Khoản 2 Điều 35, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Phạt tiền bị cáo Võ Ngọc C số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả sau giám định trong 01 bì thư số 69/KL-KTHS ngày 30/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 cân điện tử kích thước 3x6 cm; 01 nỏ thủy tinh; 01 túi xách da màu đen; 01 ví da màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng số imei 359046085055317 gắn sim số 0931183693.

- Trả lại cho Võ Ngọc C: số tiền 2.000.000 đồng, 01 căn cước công dân mang tên Võ Ngọc C, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen không hoạt động, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh số imei 357014743377152 gắn sim 0336270018, tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ số tiền 2.000.000 đồng và 02 điện thoại để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03 tháng 4 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Thanh Khê và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê và Biên lai thu tiền số 0000771 ngày 31/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Ngọc C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự CATP. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an Tp Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Hưng